## Ngày soạn: 4/1/2015

## Ngày giảng :…/1/2015 Tiết : 95

***Tập làm văn:***

**LUYỆN TẬP PHÉP PHÂN TÍCH VÀ TỔNG HỢP**

**A**- **Mục tiêu:**

***1. Kiến thức:*** Giúp HS nắm được mục đích, đặc điểm, tác dụng của việc sử dụng phép phân tích tổng hợp.

***2. Kĩ năng:*** Nhận dạng được rõ hơn văn bản có sử dụng phép lập luận phân tích và tổng hợp. Sử dụng phép phân tích và tổng hợp thuần thục hơn khi đọc – hiểu và tạo lập văn bản nghị luận.

- KNS: Tư duy sáng tạo, hợp tác.

***3. Thái độ:*** Có ý thức rèn luyện kĩ năng viết theo cách phân tích tổng hợp.

**B**- **Chuẩn bị:**

- GV: SGV ngữ văn 9, SGK ngữ văn 9, soạn giáo án, bảng phụ.

- HS: Nghiên cứu kĩ lý thuyết và làm BT, chuẩn bị bảng phụ.

**C**- **Phương pháp:**

- Vấn đáp, nêu vấn đề, phân tích, thực hành.

**D**-**Tiến trình giờ dạy:**

***I. Ổn định tổ chức: (1’)***

***II. Kiểm tra bài cũ: (5’)***

?) Em hiểu thề nào là phân tích và tổng hợp? Vì sao phải dùng phép phân tích và tổng hợp?

- Phân tích: Là phép lập luận trình bày từng bộ phận, phương diện của một vấn đề nhằm chỉ ra nội dung của sự vật, hiện tượng. Để phân tích nội dung của sự vật, hiện tượng, người ta có thể vận dụng các biện pháp nêu giả thiết, so sánh, đối chiếu... và cả phép lập luận giải thích, chứng minh.

- Tổng hợp: Là phép lập luận rút ra cái chung từ những điều đã phân tích. Không có phân tích thì không có tổng hợp. Lập luận tông hợp thường đặt ở cuối đoạn hay cuối bài, ở phần kết luận của một phần hoặc toàn bộ văn bản.

=> Để làm rõ ý nghĩa của một sự vật, hiện tượng nào đó, người ta thường dùng phép phân tích và tổng hợp.

***III. Bài mới:***

|  |  |
| --- | --- |
| ***Hoạt động của GV và HS*** | ***Nội dung cần đạt*** |
| **Hoạt động 1** **(10’)**  **\* *pp vấn đáp, thảo luận nhóm***  - Hs đọc bài tập và xác định yêu cầu.  - GV cho HS thảo luận nhóm – trình bày – nhận xét – gv chốt.  **Hoạt động 2** **(12’)**  ***\* pp vấn đáp,kt trình bày***  GV: Yªu cÇu häc sinh ®äc néi dung bµi tËp 2.  *?) T×nh huèng nªu ra trong bµi tËp 2 lµ g×?*  *?) NhiÖm vô cña chóng ta lµ g×?*  *?) Cần triÓn khai nh÷ng ý nµo?*  GV: Yªu cÇu häc sinh lµm bµi tËp ra giÊy nh¸p, gäi häc sinh tr×nh bµy → NhËn xÐt, bæ sung, rót kinh nghiÖm.  **Hoạt động 3 (12’)**  ***\* pp vấn đáp, thảo luận nhóm***  GV: Cho häc sinh dùa vµo néi dung bµi tËp 1, phÇn luyÖn tËp ë tiÕt tr­íc ®Ó lµm bµi tËp 3 nµy.  ***?) Nªu dµn ý cña bµi?***  - Häc sinh th¶o luận nhãm vµ lµm bµi tËp.  - Häc sinh ho¹t ®éng c¸ nh©n, viÕt bµi lµm cña m×nh, cña nhãm ®· th¶o luËn vµo vë bµi tËp.  Hs tr×nh bµy miÖng.  - Gv chốt: Đọc sách là vô cùng cần thiết => chọn sách đọc mới có hiệu quả. | **1. Bài tập 1/ 11:**  ***a, Luận điểm:*** Thơ hay là hay cả hồn lẫn xác, hay cả bài  - Trình tự phân tích:  + Hay ở các điệu xanh: ao, bờ, sóng, tre, trời, bèo  + Cử động: thuyền, sóng, gợn tí, lá đưa vèo, tầng mây lơ lửng, con cá động.  + Vần thơ: các vần lưng  + Các chữ không non ép  ***b, Luận điểm:*** mấu chốt của thành đạt là ở đâu?  - Trình tự phân tích:  + Nguyên nhân khách quan: gặp thời, hoàn cảnh, điều kiện, tài năng trời phú.  + Nguyên nhân chủ quan: tinh thần kiên trì phấn đấu học tập, không ngừng trau dồi phẩm chất đạo đức tốt đẹp.  **2. Bài tập 2/ 12:**  ***a, Học qua loa:***  - Học không đến nơi đến chốn, không có kiến thức cơ bản, sâu sắc, hệ thống.  ***b, Học đối phó:***  - Học cốt không bị rầy la, cốt không bị điểm kém.  - Kiến thức hời hợt, phiến diện dẫn đến dốt nát, trí trá, hư hỏng.  ***c, Bản chất và tác hại và cách học trên:***  - Hình thức: cũng đến lớp, cũng đọc sách, có điểm thi, bằng cấp.  - Thực chất: đầu óc rỗng tuếch, hời hợt, hỏi cái gì cũng không bíêt, việc gì cũng hỏng.  ***d, Tác hại:*** là gánh nặng cho XH về đạo đức, lối sống bản thân, kết quả học tập ngày càng thấp kém.  **3. Bài tập 3/ 12:**  - Thứ nhất: sách là kho tri thức được tích luỹ từ hàng nghìn năm của nhân loại => ai muốn có hiểu biết đều phải đọc sách.  - Thứ hai: Tri thức trong sách bao gồm:  + Kiến thức khoa học.  + Kinh nghiệm thực tiễn được đúc kết nếu không đọc sách sẽ bị lạc hậu, không thể tiến bộ.  - Thứ ba: Đọc sách ta thấy kiến thức của nhân loại là mênh mông còn những hiểu biết của ta thì nhỏ bé => cần khiêm tốn và có ý chí cao trong học tập. |

***IV. Củng cố: (2’)***

?) Muèn bµi v¨n nghÞ luËn sinh ®éng, hÊp dÉn, giµu søc thuyÕt phôc th× chóng ta ph¶i vËn dông phÐp ph©n tÝch vµ tæng hîp nh­­ thÕ nµo?

?) Cã thÓ ®i tõ ph©n tÝch ®Õn tæng hîp hoÆc tæng hîp ph©n tÝch, ph©n tÝch, tæng hîp (Tæng - Ph©n - Tæng) ®­îc hay kh«ng? V× sao?

?) Hai phÐp lËp luËn nµy mèi quan hÖ víi nhau nh­­ thÕ nµo?

***IV. H­íng dÉn häc ë nhµ vµ CB cho bµi sau: (3’)***

- Ôn lại lí thuyết, làm bài tập 4

- Chuẩn bị bài: Nghị luận về 1 sự việc, hiện tượng đời sống -> Đọc và tìm hiểu trước các ngữ liệu trong bài học, nghiên cứu kĩ các bài tập trong SGK.

**E**- **Rút kinh nghiệm:**

**.................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................**

**Tæ phó duyÖt**

Ngµy......th¸ng......n¨m 2015

***Vũ Thị Nhung***